

Bộ Mỏ và năng lượng  
Số 0013 MME.GDMR.L

GIẤY PHÉP KHAI THÁC MỎ LỘ THIÊN VÀ MỎ ĐÁ

-----  
BỘ TRƯỞNG BỘ MỎ VÀ NĂNG LƯỢNG

- Căn cứ Hiến pháp Vương quốc Campuchia;
- Căn cứ Sắc lệnh Hoàng gia số NS/RKT/0823/1981 ngày 22/8/2023 về việc bổ nhiệm Chính phủ Hoàng gia Vương quốc Campuchia;
- Căn cứ Tuyên bố Hoàng gia số NS/RKM/0618/012 ngày 28/6/2018 về việc ban hành Luật Quản lý và Nhiệm vụ của Hội đồng Bộ trưởng;
- Căn cứ Tuyên bố Hoàng gia số NS/RKM/1213/017, ngày 09/12/2013 về việc ban hành Luật thành lập Bộ Mỏ và Năng lượng;
- Căn cứ Tuyên bố Hoàng gia số NS/RKM/0701/09 ngày 13/7/2001 về việc ban hành Luật Quản lý và khai thác tài nguyên khoáng sản;
- Căn cứ Tuyên bố Hoàng gia số NS/RKM/0618/009 ngày 21/6/2018 về việc ban hành Luật sửa đổi Điều 3, Điều 23, Điều 30, Điều 33, Điều 34, Điều 35, Điều 36, Điều 37, Điều 38, Điều 39 và Điều 40 Luật Quản lý và khai thác tài nguyên khoáng sản ban hành theo Tuyên bố Hoàng gia số 0701/09 ngày 13/7/2001;
- Căn cứ Nghị định số 137 S.E. ngày 31/10/2018, về Quản lý và Chức năng của Bộ Mỏ và Năng lượng;
- Căn cứ Quyết định của Chính phủ Hoàng gia số 20 D ngày 20/3/2015 về Xác định nguyên tắc kinh doanh cát;
- Căn cứ Tuyên bố liên Bộ số 191 P.MoE ngày 26/4/2016, về Phân loại đánh giá tác động môi trường đối với Dự án khai thác tất cả các loại khoáng sản xây dựng hoặc các loại khoáng sản khác có tính chất thủ công hoặc quy mô nhỏ giữa Bộ Môi trường và Bộ Mỏ và Năng lượng;
- Căn cứ Tuyên bố liên Bộ số 664 MEF.P ngày 08/6/2016, về việc xác định tiền thuê đất đối với khu vực cấp phép khai thác tài nguyên khoáng sản giữa Bộ Kinh tế và Tài chính với Bộ Mỏ và Năng lượng;
- Căn cứ Tuyên bố chung số 128 MEF.P ngày 03/02/2017 về việc sửa đổi Phụ lục của Tuyên bố chung số 1451 ngày 03/11/2015 về cung cấp dịch vụ công và các khoản phạt chuyển tiếp của Bộ Mỏ và Năng lượng;
- Căn cứ Tuyên bố liên bộ số 760 MEF.P ngày 28/9/2020, về mức Thuế tài nguyên đối với giá sản phẩm khoáng sản và thủ tục thanh toán Thuế tài nguyên giữa Bộ Kinh tế và Tài chính với Bộ Mỏ và Năng lượng;
- Căn cứ Tuyên bố liên Bộ số 740 MEF.P ngày 05/11/2021 về việc thành lập Quỹ khoáng sản để hỗ trợ phát triển cộng đồng địa phương;
- Căn cứ Tuyên bố số 0210 MME.LCS.P ngày 14/09/2022 của Bộ Mỏ và Năng lượng về Thủ tục và Điều kiện nộp đơn xin gia hạn và chuyển nhượng Giấy phép khai thác khoáng sản tại các mỏ và những thay đổi về thành phần cổ phần và/hoặc thay đổi người quản lý doanh nghiệp đối với việc kinh doanh khai thác cát, cát xây dựng và sỏi từ sông, kênh rạch, hồ, suối và đại dương
- Tham chiếu Giấy phép khai thác mỏ lộ thiên và mỏ đá số 0007 MME.GDMR.L ngày 14/01/2022 của Bộ Mỏ và Năng lượng.

## QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1:** Công ty TNHH GLOBAL GREEN (CAMPUCHIA) ENERGY DEVELOPMENT, có trụ sở tại nhà số 205BC, Đường 51, Phường Boeung Keng Kang I, Quận Chamka Morn, Thủ đô Phnom Penh kinh doanh khai thác cát dọc sông Mekong tại khu vực xã Prek Dach, xã Peam Raing, huyện Leuk Dek, tỉnh Kandal và xã Prek Krabau, xã Svay Phlous, huyện Peam Chor, tỉnh Prey Veng.

**Điều 2:** Công ty TNHH GLOBAL GREEN (CAMPUCHIA) ENERGY DEVELOPMENT phải khai thác tài nguyên khoáng sản trong khu vực được cấp phép được xác định trong bản đồ giấy phép này và phù hợp với Tuyên bố số 0013 MME.GDDMRR.P về Điều khoản của Khu khai thác mỏ khoáng sản lộ thiên và mỏ đá để khai thác cát xây dựng.

**Điều 3:** Giấy phép này có hiệu lực từ ngày 14/01/2024 đến ngày 14/01/2026.

**Điều 4:** Chánh Văn phòng Nội các, Tổng cục trưởng Tổng cục Tài nguyên khoáng sản, Tổng cục trưởng Tổng cục Hành chính, Tổng thanh tra, Giám đốc Sở Mỏ và Năng lượng tỉnh Kandal, Giám đốc Sở Mỏ và Năng lượng tỉnh Prey Veng và Công ty TNHH GLOBAL GREEN (CAMPUCHIA) ENERGY DEVELOPMENT phải chấp nhận việc thực hiện Giấy phép này theo nghĩa vụ tương ứng của mình.

### BẢN ĐỒ VỊ TRÍ KHAI THÁC (Hình ảnh)

Số: 18141/2025/GDLCBA  
Chúng nhận bản dịch đúng với bản tiếng Khmer  
Bộ Ngoại giao và Hợp tác quốc tế  
Tổng Vụ Luật, Lãnh sự và Biên giới  
**Chỉ có giá trị sử dụng đối với nước CHXNCN Việt Nam**  
Phnom Penh, ngày 19/08/2025  
(Đã ký và đóng dấu) **THO SAMNANG**, Tổng Vụ trưởng

Làm tại Phnom Penh, ngày  
16/01/2024  
Bộ trưởng Bộ Mỏ và năng lượng  
(Đã ký và đóng dấu)  
**KEO ROTTANAK**

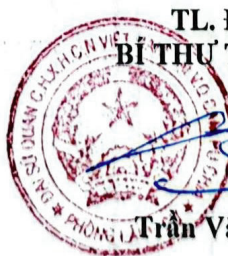
Tôi Vũ Trí Quang, Hộ chiếu số D0028430, cam đoan đã dịch chính xác nội dung của giấy tờ/văn bản này từ tiếng Anh sang tiếng Việt.

Ngày 28 tháng 08 năm 2025, tại Đại sứ quán Việt Nam tại Campuchia, tôi Trần Văn Phương là Bí thư thứ Nhất, chứng thực Ông Vũ Trí Quang là người đã ký vào bản dịch này.

Số chứng thực: 126, Quyền số: 01/2025 - SCT/CKND

Ngày 28 tháng 08 năm 2025  
Người dịch

**Vũ Trí Quang**



**TL. ĐẠI SỨ  
BÍ THƯ THỨ NHẤT**

**Trần Văn Phương**